

UBND HUYỆN CẦN GIỜ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1065
/QĐ-GDDT

Cần Giờ, ngày 25 tháng 12 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao bổ sung dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2019

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Quyết định số 15/2008/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2008 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về thành lập Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện;

Căn cứ Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ;

Căn cứ Quyết định số 1929/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện về giao dự toán thu - chi NSNN các đơn vị hành chính sự nghiệp huyện năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 2421/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện về giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước các đơn vị hành chính - sự nghiệp huyện năm 2019;

Căn cứ Thông báo số 2492/TB-TCKH ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện về kết quả thẩm tra phân bổ dự toán thu - chi NSNN ngành giáo dục năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao bổ sung dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2019 cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo Cần Giờ cụ thể như sau:

- Sửa chữa trường Mầm non An Thới Đông : 68.254.000 đồng
- Sửa chữa trường Tiểu học Bình Mỹ: 62.857.000 đồng
- Sửa chữa trường Tiểu học An Nghĩa: 90.644.000 đồng
- Tiền hỗ trợ lễ kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11: 132.000.000 đồng

- Tiền hỗ trợ kinh phí thực hiện phổ cập bơi lội Tiểu học Long Thạnh: 50 học sinh x 320.000 = 16.000.000 đồng

- Tiền hỗ trợ kinh phí thực hiện phổ cập bơi lội Tiểu học An Nghĩa: 70 học sinh x 320.000 = 22.400.000 đồng

- Tiền hỗ trợ kinh phí thực hiện phổ cập bơi lội Tiểu học An Thới Đông: 70 học sinh x 320.000 = 22.400.000 đồng

Tổng cộng: 414.555.000 đồng (Bốn trăm mười bốn triệu năm trăm năm mươi lăm ngàn đồng)

(Đính kèm phụ lục)

Điều 2. Căn cứ dự toán bổ sung chi NSNN năm 2019 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính - Kế hoạch Cần Giờ;
- Kho bạc nhà nước Cần Giờ;
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- Lưu: VT, TV.

TRƯỞNG PHÒNG



Dương Văn Thư

PHỤ LỤC SỐ 01

BẢNG BỔ SUNG DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2019

(Đính kèm Quyết định số 10.62/QĐ-GDDT ngày 25/12/2019 của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ)

Đơn vị tính: 1.000 đồng



PHẦN CHI DO NSNN CẤP												
Chương, loại, khoản.	Mã DVSDNS	NỘI DUNG	Kinh phí tự chủ				Kinh phí không tự chủ					GHI CHÚ
			Tổng cộng	Cộng	Mã nguồn 13	Mã nguồn 14	Cộng	Mã nguồn 15 - kinh phí Ngày nhà giáo Vite Năm 20/11	Mã nguồn 15 - kinh phí sửa chữa	Mã nguồn 15 - kinh phí phổ cập bồi lợi	Mã nguồn 14	
622.070.071	1035487	Trường Mầm non Thanh An	2,100	0			2,100	2,100	0	0	0	
622.070.071	1035515	Trường Mầm non Cần thành	5,800	0			5,800	5,800	0	0	0	
622.070.071	1035513	Trường Mầm non Cần Thành 2	3,000	0			3,000	3,000	0	0	0	
622.070.071	1035437	Trường Mầm non Long Hòa	4,600	0			4,600	4,600	0	0	0	
622.070.071	1124815	Trường Mầm non Đồng Tranh	2,900	0			2,900	2,900	0	0	0	
622.070.071	1110159	Trường Mầm non Dơi lâu	4,500	0			4,500	4,500	0	0	0	
622.070.071	1035489	Trường Mầm non Lý Nhơn	3,400	0			3,400	3,400	0	0	0	
622.070.071	1036948	Trường Mầm non An Thới Đông	72,554	0			72,554	4,300	68,254	0	0	
622.070.071	1035490	Trường Mầm non Tam Thôn Hiệp	3,800	0			3,800	3,800	0	0	0	
622.070.071	1035510	Trường Mầm non Bình Khánh	8,400	0			8,400	8,400	0	0	0	
622.070.071	1110357	Trường Mầm non Bình an	4,300	0			4,300	4,300	0	0	0	
		Cộng 071	115,354	0	0	0	115,354	47,100	68,254	0	0	0
622.070.072	1036947	Trường Tiểu học Thanh An	3,300	0			3,300	3,300	0	0	0	
622.070.072	1035517	Trường Tiểu học Cần Thành	3,800	0			3,800	3,800	0	0	0	



PHÂN CHI DO NSNN CẤP											
Chương, loại, khoản.	Mã ĐVSĐNS	NỘI DUNG	Tổng cộng	Kinh phí tự chủ			Kinh phí không tự chủ				GHI CHÚ
				Cộng	Mã nguồn 13	Mã nguồn 14	Cộng	Mã nguồn 15 - kinh phí Ngày nhà giáo Việ Nam 20/11	Mã nguồn 15 - kinh phí sửa chữa	Mã nguồn 15 - Kinh phí phổ cập bơi lội	
622.070.072	1127076	Trường Tiểu học Cẩn Thanh 2	3,400				3,400	3,400	0	0	0
622.070.072	1035485	Trường Tiểu học Hòa Hiệp	2,500	0			2,500	2,500	0	0	0
622.070.072	1035486	Trường Tiểu học Long Thạnh	18,600	0			18,600	2,600	0	16,000	0
622.070.072	1035438	Trường Tiểu học Đồng Hòa	2,400	0			2,400	2,400	0	0	0
622.070.072	1035429	Trường Tiểu học Dơi Lầu	2,700	0			2,700	2,700	0	0	0
622.070.072	1035436	Trường Tiểu học Vàm Sát	2,100	0			2,100	2,100	0	0	0
622.070.072	1035491	Trường Tiểu học Lý Nhơn	2,400	0			2,400	2,400	0	0	0
622.070.072	1035564	Trường T. học An Thới Đông	26,300	0			26,300	3,900	0	22,400	0
622.070.072	1035435	Trường Tiểu học An Nghĩa	115,744	0			115,744	2,700	90,644	22,400	0
622.070.072	1035492	Trường T.học Tam Thôn Hiệp	3,600	0			3,600	3,600	0	0	0
622.070.072	1035484	Trường Tiểu học Bình Thạnh	2,000	0			2,000	2,000	0	0	0
622.070.072	1035434	Trường Tiểu học Bình Phước	3,400	0			3,400	3,400	0	0	0
622.070.072	1035519	Trường Tiểu học Bình Khánh	5,800	0			5,800	5,800	0	0	0
622.070.072	1035439	Trường Tiểu học Bình Mỹ	65,257	0			65,257	2,400	62,857	0	0

PHẦN CHI DO NSNN CẤP											
Chương, loại, khoản.	Mã BVSDNS	NỘI DUNG	Tổng cộng	Kinh phí tự chủ			Kinh phí không tự chủ				
				Cộng	Mã nguồn 13	Mã nguồn 14	Cộng	Mã nguồn 15 - kinh phí Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11	Mã nguồn 15 - kinh phí sửa chữa	Mã nguồn 15 - Kinh phí phổ cập bơi lội	Mã nguồn 14
622.070.072	1086748	Trường chuyên biệt Cần thành	2,200	0			2,200	2,200	0	0	0
		Cộng 072	265,501	0	0	0	265,501	51,200	153,501	60,800	0
622.070.073	1035431	Trường THCS Cần thành	5,000	0			5,000	5,000	0	0	0
622.070.073	1035518	Trường THCS Long hòa	4,500	0			4,500	4,500	0	0	0
622.070.073	1030029	Trường THCS Dơi lâu	3,100	0			3,100	3,100	0	0	0
622.070.073	1035493	Trường THCS Lý nhơn	3,000	0			3,000	3,000	0	0	0
622.070.073	1035516	Trường THCS An Thới Đông	5,300	0			5,300	5,300	0	0	0
622.070.073	1035495	Trường THCS Tam thôn hiệp	4,000	0			4,000	4,000	0	0	0
622.070.073	1035430	Trường THCS Bình Khánh	7,900	0			7,900	7,900	0	0	0
		Cộng 073	32,800	0	0	0	32,800	32,800	0	0	0
622.070.074	1035766	Trường Bồi dưỡng giáo dục	900	0			900	900	0	0	0
	0	Cộng 075	900	0	0	0	900	900	0	0	0
		Tổng cộng	414,555	0	0	0	414,555	132,000	221,755	60,800	0



